

CẠNH TRANH CHIẾN LƯỢC ẤN ĐỘ - TRUNG QUỐC Ở NAM Á: ĐẶC ĐIỂM VÀ TÁC ĐỘNG

TRẦN HOÀNG LONG*

NGUYỄN THỊ OANH**

Tóm tắt: Nam Á là khu vực địa chiến lược quan trọng trên bản đồ chính trị thế giới với vị thế quốc tế ngày càng nổi bật. Do tính phức tạp và đa dạng về văn hóa, lịch sử và tôn giáo, kết hợp với những biến động chính trị và an ninh nên khu vực Nam Á hiện nay đang tồn tại một cấu trúc quyền lực phức tạp và “bất đối xứng”. Trong đó, cặp quan hệ Ấn Độ - Pakistan là trục chính ảnh hưởng đến các mối quan hệ khác cũng như tình hình an ninh trong khu vực thì cấu trúc khu vực Nam Á cũng chịu tác động của cạnh tranh chiến lược Ấn - Trung. Nam Á là khu vực có sự chông lán về lợi ích của New Delhi và Bắc Kinh, nên cạnh tranh chiến lược Ấn Độ - Trung Quốc ở khu vực này là điển hình cho cạnh tranh chiến lược giữa hai nước lớn đang trở dậy đồng thời của mỗi quan hệ nước lớn kiểu mới mang yếu tố mâu thuẫn, nỗ lực giành lợi thế để theo đuổi các lợi ích địa chiến lược khác nhau. Bài viết tập trung làm rõ đặc điểm và tác động của cạnh tranh chiến lược Ấn - Trung đến khu vực Nam Á.

Từ khóa: Cạnh tranh nước lớn; cạnh tranh chiến lược Ấn - Trung; Nam Á; đặc điểm, tác động

Mở đầu

Tham vọng ngày càng tăng của Ấn Độ và Trung Quốc đang khiến hai quốc gia đang trở dậy ở châu Á đối đầu nhau không chỉ dọc theo đường biên giới dài 2.100 dặm mà còn cạnh tranh quyền lực trên nhiều mặt trận khắp Nam Á. Về lĩnh vực cạnh tranh, hiện nay hai nước cạnh tranh trên nhiều lĩnh vực như: Kinh tế, quân sự, ảnh hưởng văn hóa, chính trị - an ninh - quốc phòng, năng lượng, trong đó kinh tế, quân sự - quốc phòng và văn hóa là ba trụ cột chính. Cạnh tranh giữa Ấn Độ và Trung Quốc còn thể hiện ở việc cả hai nước đang tìm cách tăng cường quan hệ với các nước nhỏ hơn trong khu vực để đảm bảo lợi ích kinh tế và an ninh. Ở Nam Á, cạnh tranh chiến lược Ấn - Trung không xuất phát từ vấn đề mâu thuẫn ý thức hệ mà liên quan đến lợi ích cốt lõi của hai nước khi cả hai đang trở thành mối đe dọa trực tiếp đối với việc thực hiện mục tiêu chiến lược của nhau.

1. Đặc điểm cạnh tranh chiến lược Ấn - Trung

1.1. Nam Á là khu vực có sự chông lán về lợi ích của Ấn Độ và Trung Quốc nên cạnh tranh chiến lược giữa hai nước ở khu vực này là điển hình cho cạnh tranh giữa hai nước lớn trên thế giới: Mang yếu tố bất đồng/mâu thuẫn, nỗ lực giành lợi thế và theo đuổi các lợi ích/mục tiêu khác nhau

* TS. Viện Nghiên cứu Đông Bắc Á

** ThS.Viện Nghiên cứu Ấn Độ và Tây Nam Á

Ấn Độ và Trung Quốc đều coi Nam Á là khu vực quan trọng nhằm đạt được các mục tiêu địa chính trị và địa kinh tế, nhưng hai nước có sự khác biệt về mục tiêu địa chiến lược trong cạnh tranh chiến lược ở Nam Á. Quan điểm truyền thống của Ấn Độ cho rằng nước này có vai trò kinh tế, chính trị, an ninh vượt trội trong không gian ảnh hưởng ở Nam Á⁽¹⁾. Cụ thể, Nam Á không chỉ là khu vực láng giềng ưu tiên số một, khu vực ảnh hưởng truyền thống, mà còn là không gian quan trọng của “sáng kiến Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương” (IPOI) cũng như là cầu nối để Ấn Độ trở thành một trụ cột trong trật tự tự do và mở ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Còn đối với Bắc Kinh, Nam Á chính là khu vực quan trọng trong việc thay đổi trật tự an ninh và chính trị Á - Âu, là bàn đạp để quốc gia này trở thành cường quốc hàng đầu ở châu Á. Do đó, đối với Bắc Kinh, Nam Á không chỉ là địa bàn cạnh tranh chiến lược với New Delhi, mà còn là khu vực để phục vụ cho đại chiến lược của Trung Quốc là cường quốc hàng đầu trong khu vực châu Á. Một số nhà phân tích coi đây là biểu hiện mới của “Trò chơi lớn mới” đang phát triển ở Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương nói chung⁽²⁾ và đặt trong trường hợp cạnh tranh chiến lược Ấn - Trung thì “trò chơi lớn mới” này đang từng bước mở rộng từ sự cạnh tranh kinh tế, sang các khía cạnh chiến lược và quân sự⁽³⁾.

Mang đặc điểm của cạnh tranh giữa hai nước lớn, các yếu tố ảnh hưởng đến cạnh tranh Ấn - Trung ở Nam Á có thể phân loại thành ba nhóm yếu tố: yếu tố cấu trúc, yếu tố cứng và yếu tố mềm. (i) *Các yếu tố cấu trúc* chủ yếu là yếu tố địa chính trị được xác định bởi sức mạnh quốc gia, đặc điểm địa lý và vị thế quốc tế. (ii) *Các yếu tố cứng* bao gồm: Sự thay đổi tương quan sức mạnh kinh tế, quân sự của hai nước, vấn đề lợi ích cốt lõi của hai nước khi cả hai đang trở thành mối đe dọa trực tiếp đối với việc thực hiện mục tiêu chiến lược của nhau. (iii) *Các yếu tố mềm* bao gồm sự mất cân bằng thương mại, vấn đề thị thực, sự khác biệt chiến lược và mối quan hệ giữa hai nước với các quốc gia trong khu vực Nam Á. Theo đó, trong bối cảnh hiện nay, các yếu tố địa chính trị bắt đầu đóng vai trò quan trọng hơn khiến cạnh tranh chiến lược Ấn - Trung càng trở nên phức tạp hơn. Đặc biệt, mức độ, phạm vi của sự cạnh tranh này ngày càng phát triển mặc dù trên thực tế hai nước vẫn chưa đạt được vị thế là những nhà lãnh đạo chính trị thế giới. Sự cạnh tranh chiến lược quá sớm này sẽ cản trở sự phát triển của hai nước và sẽ khiến “thế kỷ châu Á” khó trở thành hiện thực⁽⁴⁾.

Về động lực của cạnh tranh, trong khi tính toán chiến lược của Trung Quốc nghiêng về tham vọng giành được quyền lực lớn hơn trong trật tự địa chính trị, thì tính toán chiến lược của Ấn Độ nghiêng về việc đảm bảo an ninh và duy trì vị thế số một trong khu vực của nước này. Hay nói cách khác, ý định của Trung Quốc là cạnh tranh và sau đó vượt qua Ấn Độ trong chính khu vực ảnh hưởng truyền thống của Ấn Độ, trong khi chiến lược của Ấn Độ là duy trì và củng cố vị trí số một của mình trong khu vực⁽⁵⁾.

1.2. Cạnh tranh giữa Ấn Độ và Trung Quốc diễn ra trong bối cảnh cả hai nước đang trỗi dậy đồng thời

Là hai nền văn minh lớn của thế giới, với nền văn hóa rực rỡ, có dân số và sức mạnh quân sự lớn hàng đầu châu Á, Ấn Độ và Trung Quốc đang trỗi dậy mạnh mẽ với sức mạnh tổng hợp quốc gia không ngừng gia tăng, vị thế ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế. Theo bảng xếp hạng của Viện Lowy, Ấn Độ xếp thứ 4/25 quốc gia được xếp hạng về sức mạnh tổng hợp quốc gia với tổng số điểm đạt được là 41/100, đứng sau Mỹ, Trung Quốc và Nhật Bản. Ở châu Á, Ấn Độ và Nhật Bản được xem là nước lớn (major power), trong khi Mỹ và Trung Quốc được xem là siêu cường quốc (super power)⁽⁶⁾. Nếu ở cấp độ quốc tế cạnh tranh chiến lược Ấn - Trung đang là một cuộc cạnh tranh phi đối xứng về chiến lược cường quốc và sức mạnh tổng hợp quốc gia với lợi thế nghiêng hẳn về phía Trung Quốc⁽⁷⁾ thì ở khu vực Nam Á, cạnh tranh chiến lược giữa Ấn Độ và Trung Quốc là cuộc cạnh tranh giữa hai nước lớn, trong đó, mỗi nước đều có các lợi thế riêng.

Từ thực tế lịch sử, có thể thấy, nếu sự gia tăng sức mạnh tổng hợp quốc gia của Ấn Độ chủ yếu là để hiện thực hóa tham vọng cường quốc toàn cầu thông qua sự tự chủ chiến lược thay vì cạnh tranh hay trấn áp bất kỳ cường quốc nào. Thì đối với Trung Quốc, trước sự trỗi dậy của Ấn Độ, Bắc Kinh luôn duy trì cách tiếp cận chiến lược cường quốc phi đối xứng (không thể có hai cường quốc trong cùng một khu vực). Do đó, đối với Ấn Độ, trong phạm vi khu vực Nam Á và rộng hơn là châu Á thì Trung Quốc với sự trỗi dậy quyết đoán là mối đe dọa thực sự đối với lợi ích của Ấn Độ. Điều này khiến cạnh tranh chiến lược Ấn - Trung ở Nam Á theo thời gian ngày càng có xu hướng mở rộng về phạm vi, gia tăng về cường độ và phức tạp về sự gia tăng can dự vào các vấn đề khu vực. Như vậy, cạnh tranh chiến lược Ấn - Trung ở khu vực Nam Á càng gay gắt hơn khi cả hai nước đang trỗi dậy đồng thời với sự gia tăng về sức mạnh tổng hợp quốc gia, sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân tộc và nỗ lực khẳng định vị thế quốc tế của cả hai nước.

1.3. Cạnh tranh chiến lược Ấn - Trung ở Nam Á diễn ra ở đa lĩnh vực, trong đó mỗi nước đều tận dụng "thế mạnh" của mình để tạo ra ưu thế cạnh tranh, tuy nhiên rõ nhất là sự cạnh tranh ở khía cạnh địa chiến lược và địa kinh tế

Trong bối cảnh hai quốc gia đang trỗi dậy đồng thời nên cạnh tranh chiến lược giữa hai nước ở Nam Á diễn ra toàn diện trên tất cả các lĩnh vực: Chính trị, văn hóa, quyền lực mềm, kinh tế và an ninh - quốc phòng.

Trong cạnh tranh ở Nam Á, nếu đây là khu vực ảnh hưởng truyền thống của Ấn Độ thì Trung Quốc đã quan tâm đến Nam Á trong một thời gian khá lâu thông qua xây

dựng lên những cơ chế⁽⁸⁾ gây ảnh hưởng khác nhau dựa trên đặc thù của khu vực nói chung cũng như từng quốc gia nói riêng. Bên cạnh đó, nếu Trung Quốc có lợi thế vượt trội hơn Ấn Độ trên lục địa về sức mạnh và ảnh hưởng kinh tế, thì Ấn Độ lại có ưu thế về ảnh hưởng chính trị, mối quan hệ với các quốc gia Nam Á, và đặc biệt là ảnh hưởng sâu rộng về sức mạnh mềm ở khu vực này. Ngoài ra, ở Ấn Độ Dương, Ấn Độ có ảnh hưởng vượt trội hơn so với Trung Quốc do sở hữu vị trí đắc địa ở Ấn Độ Dương. Do đó, ở Ấn Độ Dương, nếu Ấn Độ muốn duy trì lợi thế địa chiến lược vượt trội, thì Trung Quốc muốn giảm thiểu vị thế bất lợi của nước này⁽⁹⁾. Nên có thể thấy rằng, bất chấp khoảng cách về sức mạnh tổng hợp quốc gia với lợi thế nghiêng về Trung Quốc, thì cạnh tranh Ấn - Trung ở khu vực Nam Á là cuộc cạnh tranh chiến lược “ngang sức” của hai nước lớn ở châu Á với những lợi thế và sức mạnh riêng. Đặc biệt, hai nước đã tận dụng rất tốt lợi thế của mình để giành ưu thế ảnh hưởng trong từng lĩnh vực.

Về cách thức triển khai của Trung Quốc, để kiềm chế ảnh hưởng và cạnh tranh với Ấn Độ thông qua nỗ lực tăng cường hệ số quyền lực cho các nước láng giềng Nam Á, vốn được xem là “sân sau” của Ấn Độ bằng các dự án đầu tư vào hệ thống cơ sở hạ tầng. Điển hình là hành lang kinh tế CPEC, cảng Gwadar, dự án đầu tư vào cảng Sri Lanka, “Chuỗi ngọc trai” với các căn cứ hải quân chiến lược ở Ấn Độ Dương. Như vậy, công thức để cạnh tranh với Ấn Độ của Trung Quốc ở Nam Á mang tính cạnh tranh chiến lược, giữ Ấn Độ ở thế mất cân bằng về chiến lược, chính trị và quân sự nhằm kiềm chế Ấn Độ với tư cách chỉ là cường quốc khu vực Nam Á. Ấn Độ Dương, Trung Quốc đang ngày càng thể hiện tham vọng thông qua “chiến dịch lôi kéo” các quốc gia Nam Á, sử dụng chiến thuật phân tán sự tập trung vào Ấn Độ, giải quyết “tình thế lưỡng nan Malacca” (Malacca Dilemma) của Trung Quốc, thiết lập một “hành lang năng lượng”, lôi kéo “liên minh” quân sự ở Nam Á, thiết lập các căn cứ quân sự, bao vây Ấn Độ⁽¹⁰⁾.

Về cách thức triển khai của Ấn Độ, trước việc Trung Quốc không ngừng mở rộng dấu chân ảnh hưởng ở Nam Á, Ấn Độ cũng có các bước đi riêng. Rõ nét nhất là chính sách ngoại giao láng giềng là ưu tiên số một, với trọng tâm là Nam Á. Ở Ấn Độ Dương, Thủ tướng Modi đã từng tuyên bố, *chúng tôi cũng đã nỗ lực để đảm nhận trách nhiệm duy trì ổn định đối với khu vực Ấn Độ Dương. Do đó, chúng tôi có nền tảng tuyệt vời để trở thành chủ thể cung cấp an ninh ròng (net security provider) ở trong và ngoài khu vực cũng như xa hơn nữa*⁽¹¹⁾. Ngoài ra, trong khi Trung Quốc nỗ lực mở rộng ảnh hưởng chiến lược thông qua đại chiến lược BRI thì Ấn Độ cũng ngày càng chủ động tham gia chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương: tự do và mở của Mỹ, đưa ra sáng kiến Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (IPOI).

1.4. Cạnh tranh chiến lược giữa Ấn Độ và Trung Quốc ở Nam Á mang đặc điểm cạnh tranh của mối quan hệ nước lớn kiểu mới

Cạnh tranh và cạnh tranh chiến lược giữa Ấn Độ và Trung Quốc ở Nam Á hiện nay là một khía cạnh bất ổn trong khuôn khổ 4Cs: xung đột (conflict), cạnh tranh (competition), hợp tác (cooperation) và ngăn chặn (containment)⁽¹²⁾ của mối quan hệ nước lớn kiểu mới với các biểu hiện như:

Mâu thuẫn, cạnh tranh về mô hình phát triển kinh tế: cụ thể, đó là mô hình kinh tế thị trường tự do với mô hình kinh tế do nhà nước kiểm soát, là cạnh tranh giữa Chương trình Sản xuất tại Ấn Độ (Made in India) và Made in China 2025.

Mâu thuẫn về ý thức hệ: Mặc dù khác biệt về ý thức hệ không phải là nguồn gốc của cạnh tranh chiến lược Ấn - Trung ở Nam Á cũng không phải là cuộc cạnh tranh về hệ giá trị và mô hình phát triển như Mỹ và Liên Xô trước đây. Hay nói cách khác, đó không phải là cạnh tranh do sự đối lập về hệ thống quản trị - trong khi quyền lực chính trị ở Trung Quốc ngày càng tập trung thì ở chiều ngược lại Ấn Độ ngày càng mở rộng và khẳng định các giá trị dân chủ. Cạnh tranh giữa hai nước ở Nam Á đều bắt nguồn và phục vụ cho lợi ích quốc gia dân tộc. Ngoài ra, đây không chỉ đơn thuần là để cạnh tranh vị trí lãnh đạo số một ở Nam Á mà còn để chứng minh “ai hơn ai” trong bối cảnh cả hai nước đang trở dậy đồng thời trong bối cảnh trật tự đa cực ở châu Á. Tiếp đến, đó là sự mở rộng về lĩnh vực và không gian cạnh tranh, bắt đầu từ kinh tế, sau đó lan sang chính trị - văn hóa, quyền lực mềm, từ lục địa đến đại dương.

1.5. Về so sánh mức độ ảnh hưởng của Ấn Độ và Trung Quốc ở Nam Á trong bối cảnh hai nước đã và đang cạnh tranh chiến lược ở khu vực này

Khi so sánh về mức độ ảnh hưởng của hai quốc gia thì có thể thấy rằng: Do sự chênh lệch về sức mạnh kinh tế, nên Trung Quốc có ưu thế vượt trội hơn Ấn Độ trong việc triển khai chính sách đối ngoại “quyền lực mềm, đồng tiền mạnh”. Nhưng ở khía cạnh chính trị và sức mạnh mềm Ấn Độ vẫn duy trì hiện diện và ảnh hưởng mạnh mẽ ở khu vực này. Có thể thấy, do có ưu thế vượt trội về sức mạnh kinh tế và là nước đến sau nhưng Trung Quốc đang có những bước đi chiến lược đầy toan tính (thông qua BRI) để từng bước đẩy lùi ảnh hưởng của Ấn Độ. Tuy nhiên, dưới góc độ ảnh hưởng văn hóa, lịch sử và chính trị, Ấn Độ vẫn có sức ảnh hưởng hơn so với Trung Quốc. Do đó, xét ở góc độ địa chiến lược, có thể khẳng định, mặc dù Trung Quốc nỗ lực gia tăng ảnh hưởng nhưng Ấn Độ vẫn là quốc gia có ảnh hưởng lớn nhất ở khu vực Nam Á.

2. Tác động đối với khu vực Nam Á

Để cạnh tranh chiến lược, Ấn Độ và Trung Quốc đang thực hiện các chiến lược khác nhau nhằm đạt được các mục tiêu địa chiến lược ở cấp độ khu vực và toàn cầu.

Điều này một mặt tạo ra cơ hội nhưng cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro cho sự ổn định và phát triển trong khu vực Nam Á.

2.1. Thúc đẩy sự hội nhập kinh tế và kết nối cơ sở hạ tầng trong khu vực

Nam Á vẫn là một khu vực hội nhập rất kém về mặt kinh tế. Thương mại nội khối chưa đến 2% GDP so với hơn 20% của Đông Á⁽¹³⁾. Một hệ thống cơ sở hạ tầng vững vàng sẽ cung cấp một con đường mới để hướng tới hội nhập khu vực, là động lực sự ổn định, phát triển ở khu vực này.

Qui mô và tốc độ về đầu tư cơ sở hạ tầng của Trung Quốc tạo ra “hiệu ứng domino” về đầu tư cơ sở hạ tầng ở Nam Á, điển hình là Ấn Độ bắt đầu thực hiện các dự án đầu tư tương tự ở các nước này. Đối với Nam Á, đây được xem là một động thái góp phần kết nối các quốc gia Nam Á gần nhau hơn, hợp tác cùng phát triển vì một khu vực Nam Á thịnh vượng, tạo ra một môi trường hợp tác dựa trên các thể chế đa phương, thúc đẩy hội nhập ở Nam Á.

Cạnh tranh ảnh hưởng về kinh tế giữa Ấn Độ và Trung Quốc góp phần giúp các quốc gia Nam Á nói riêng và sự hội nhập kinh tế trong khu vực được đẩy mạnh. Trong bối cảnh, vị trí, vai trò dẫn dắt kinh tế, đối tác thương mại ở Nam Á đang bị thách thức bởi đối thủ Trung Quốc, thì Ấn Độ đã bên cạnh chương trình Gió mùa Mausau nhằm khôi phục lại các kết nối thương mại với các quốc gia Nam Á đã thúc đẩy tiến trình hội nhập khu vực của Hiệp hội Hợp tác khu vực Nam Á (SAARC) bằng cách kêu gọi các nước láng giềng tích cực tham gia các sáng kiến hợp tác tiểu vùng như Sáng kiến Vịnh Bengal vì hợp tác kinh tế và kỹ thuật đa phương tiện (BIMSTEC), Hợp tác kinh tế Tiểu khu vực Nam Á (SASEC) và Hợp tác tiểu khu vực Ấn Độ - Bangladesh - Myanmar (IBM - SRC). Ngoài ra, mặc dù chưa thể so sánh với BRI của Trung Quốc nhưng quốc gia này cũng gia tăng và mở rộng các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng nhằm kết nối khu vực Nam Á.

Ngoài ra, chính sách tiếp cận của Trung Quốc với khu vực Nam Á thông qua công cụ kinh tế cũng có vai trò tích cực trong việc giải quyết “con khát vốn” của các nước Nam Á, thúc đẩy sự hội nhập và liên kết hạ tầng, thương mại và kinh tế trong khu vực, thúc đẩy môi trường có lợi cho cả Nam Á và Trung Quốc. Cùng với AIIB và Quỹ đầu tư “Con đường tơ lụa” góp phần hỗ trợ và khắc phục những hạn chế hiện nay của các thể chế tài chính cho vay trong hệ thống tài chính quốc tế như: WB, IMF và ADB. Đối với các quốc gia như Pakistan, Sri Lanka, Bangladesh và Myanmar, sự xuất hiện về tài sản kinh tế của Trung Quốc có ý nghĩa trong việc loại bỏ các nút cổ chai trước đây trong phát triển kinh tế, thoát khỏi bẫy thu nhập trung bình. Riêng đối với Ấn Độ, giúp quốc gia này gia tăng kết nối với khu vực “sân sau” của mình thông qua BRI. “Sự đầu tư này tạo ra cơ hội cho sự tăng trưởng, phát triển, khai thông một luồng xuất

khẩu rộng lớn từ Trung Quốc vào Nam Á, góp phần cải thiện cơ sở hạ tầng và tạo ra công ăn việc làm”⁽¹⁴⁾ ở khu vực này.

Tuy nhiên, các quốc gia Nam Á cần phải chú ý đến các hệ lụy đi kèm với chiến lược tiếp cận của Trung Quốc như vấn đề suy thoái môi trường, cạn kiệt tài nguyên, đe dọa phương kế của người địa phương, sự thiếu minh bạch trong một số dự án đầu tư, sự hiện những cặp quan hệ kinh tế bất cân xứng như Trung Quốc - Sri Lanka, Trung Quốc - Nepal, Trung Quốc - Bangladesh. Tính không cân xứng thể hiện ở sự phụ thuộc vào Trung Quốc ngày càng lớn của các quốc gia này về hàng hoá xuất - nhập khẩu, viện trợ, thương mại và đầu tư dẫn đến sự ảnh hưởng và lệ thuộc về chính trị và quan trọng hơn là chính sách đối ngoại⁽¹⁵⁾.

2.2. Tạo ra một xu thế địa kinh tế hướng tâm vào Trung Quốc và sự ly tâm về địa chiến lược, an ninh từ bên trong khu vực

Xu hướng hướng tâm về kinh tế vào Trung Quốc ở khu vực Nam Á xuất phát từ nhu cầu phát triển của mỗi quốc gia trong khu vực nhằm loại bỏ các “nút cổ chai” trong phát triển kinh tế và thoát khỏi bẫy thu nhập trung bình⁽¹⁶⁾. Sự xuất hiện cùng sự “giàu có” về kinh tế của Trung Quốc thông qua BRI đã góp phần giải quyết cơn khát “vốn” của các quốc gia đang phát triển Nam Á. Điều này đã tạo ra một xu thế địa kinh tế hướng tâm vào Trung Quốc và sự ly tâm về địa chiến lược, an ninh từ bên trong khu vực này.

Còn sự ly tâm về chiến lược và an ninh giữa các nước này bắt nguồn từ: sự khác biệt về thách thức an ninh của Ấn Độ với các quốc gia khác; các thách thức và rủi ro an ninh của các dự án đầu tư Trung Quốc; sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân tộc trong khu vực; việc Ấn Độ đang ở thế “bá quyền” trong kiến trúc an ninh khu vực. Sự ly tâm về an ninh còn liên quan đến nhân tố Trung Quốc trong quan hệ Ấn Độ và Pakistan - cặp quan hệ có ảnh hưởng nhất đến các vấn đề an ninh khu vực. Ngoài ra, xu hướng ly tâm về địa chiến lược và an ninh còn bắt nguồn từ việc các quốc gia Nam Á đã và đang liên minh với nhau về mặt chính trị để chống lại “sự bá quyền” của Ấn Độ. Nghĩa là các quốc gia nhỏ và tầm trung trong khu vực lại đang “tận dụng” sức mạnh của Trung Quốc để chống lại các mối đe dọa an ninh, chống lại sự “bá quyền” của Ấn Độ và nỗ lực khẳng định bản sắc.

2.3. Làm phức tạp thêm môi trường an ninh vốn đã nhiều bất ổn, tăng xáo trộn trong cân bằng chiến lược ở Nam Á

Cạnh tranh Ấn - Trung cũng được xem là nhân tố góp phần tái cấu trúc cán cân quyền lực ở Nam Á⁽¹⁷⁾, ảnh hưởng đến hòa bình và ổn định khu vực. Điều này bắt nguồn từ các nguyên nhân sau:

Một là, cạnh tranh chiến lược Ấn - Trung đã định hình cho sự can dự của Trung Quốc vào các nước Nam Á khác, đặc biệt là thúc đẩy quan hệ đối tác chặt chẽ giữa Trung Quốc và Pakistan. Đây cũng là động lực quan trọng để Ấn Độ hợp tác với Mỹ và một số đồng minh của Mỹ. Do đó, có thể thấy, cạnh tranh chiến lược Ấn - Trung ở khu vực Nam Á tác động trực tiếp đến cấu trúc khu vực và trật tự toàn cầu. Rõ nhất hiện nay đó là trước bối cảnh Trung Quốc gia tăng can dự ở Ấn Độ Dương, Ấn Độ sẵn sàng hợp tác với các đối tác cùng chí hướng - bao gồm Mỹ, Australia, Pháp và Nhật Bản.

Hai là, sự gia tăng về ngân sách quốc phòng, quy mô các loại vũ khí và lực hiện đại hóa quân sự của Ấn Độ một phần xuất phát từ sự gia tăng mối quan hệ Trung Quốc - Pakistan cũng như sự gia tăng hiện diện của Bắc Kinh ở Ấn Độ Dương. Nếu sự cạnh tranh giữa Ấn Độ với Trung Quốc - Pakistan tăng lên, nguy cơ xảy ra một cuộc chạy đua vũ khí hạt nhân là rất rõ ở Nam Á.

Ba là, để cạnh tranh chiến lược với Ấn Độ, Trung Quốc còn duy trì mối quan hệ chặt chẽ với Sri Lanka, Afghanistan, Nepal, Bangladesh. Do sở hữu vị trí “đắc địa”, những quốc gia nhỏ này đang đóng vai trò lớn trong “trò chơi địa chính trị mới ở Nam Á/Ấn Độ Dương. Theo đó, các quốc gia này cũng nỗ lực gia tăng sức mạnh quân sự, mặc dù không phải để trực tiếp thách thức vị thế hiện nay của Ấn Độ hay tạo ra những cục diện mới có nguy cơ thách thức vị thế đó hoặc “chọn phe” theo Ấn Độ hoặc Trung Quốc, mà để củng cố vị thế, nhưng điều này cũng thách thức đối với sự phát triển kinh tế và ổn định xã hội của các quốc gia này.

Bốn là, thông qua sử dụng con bài Pakistan làm lá chắn hai mặt trận chống lại Ấn Độ, Trung Quốc đang góp phần củng cố thêm vai trò của lực lượng quân đội trong chính phủ Pakistan và củng cố chủ nghĩa phi tự do ở quốc gia này. Ngoài ra, cách tiếp cận của Trung Quốc đối với tranh chấp lãnh thổ Ấn Độ - Pakistan cũng khiến an ninh khu vực Nam Á trở nên bất ổn hơn. Trong lịch sử, Bắc Kinh từng có quan điểm trung lập mang tính xây dựng thì đến nay đã chuyển sang quan điểm hỗ trợ tích cực cho Pakistan. Điều này không chỉ tiếp tay cho Pakistan gây sức ép với Ấn Độ mà còn giúp quốc gia này tạo thế “đe dọa hai mặt trận” đối với Ấn Độ thông qua thúc đẩy các yêu sách lãnh thổ của Bắc Kinh⁽¹⁸⁾.

Năm là, cạnh tranh chiến lược Ấn - Trung ở Nam Á sẽ tiếp diễn và kéo dài, do đó bên cạnh cân bằng nội bộ, hai quốc gia này còn phải cân bằng bên ngoài thông qua củng cố các liên minh quân sự bằng cách tập trận chung, điển hình là giữa Ấn Độ với Mỹ, Nhật Bản, Australia và một số quốc gia ở Đông Nam Á, và giữa Pakistan, Sri Lanka với Trung Quốc, Nga. Việc các nước lớn trong khu vực mở rộng phạm vi hoạt

động quân sự, liên minh quân sự có thể khiến các nước nhỏ và tầm trung ở Nam Á phải chịu áp lực bởi sự hiện diện của nhiều cường quốc bên ngoài ở khu vực.

2.4. Đẩy các quốc gia trong khu vực Nam Á rơi vào “thế lưỡng nan” trong quan hệ Ấn - Trung, khiến các quốc gia này phải điều chỉnh chính sách đối ngoại

Cạnh tranh chiến lược Ấn - Trung đẩy các quốc gia ở Nam Á (ngoại trừ Pakistan) vào “thế lưỡng nan” về kinh tế và an ninh trong quan hệ Ấn - Trung. Theo đó, một mặt các nước trong khu vực tận dụng cạnh tranh các nước lớn và Ấn - Trung để phục vụ phát triển kinh tế, thương mại, đầu tư, có thể hành động độc lập và tận dụng cuộc cạnh tranh giữa hai nước lớn này. Đặc biệt, cạnh tranh Ấn - Trung trong các tổ chức khu vực đang mang lại cho các quốc gia nhỏ hơn trong khu vực láng giềng chung giữa hai nước những cơ hội chưa từng có trên sân khấu khu vực với tư cách là các chủ thể chính sách đối ngoại với năng lực hành động độc lập với Ấn Độ⁽¹⁹⁾. Tuy nhiên các nước trong khu vực cũng chịu sức ép trong việc chọn bên và cân bằng quyền lực giữ Ấn Độ và Trung Quốc.

Hiện nay, nếu Ấn Độ là nước lớn “bá quyền” đối với các quốc gia Nam Á nhưng việc Trung Quốc gia tăng can dự là lực đẩy cho các chủ thể có xung đột (hoặc mâu thuẫn lợi ích) với Ấn Độ có thể chống lại các nỗ lực của Ấn Độ. Mặc dù theo đuổi các chiến lược khác nhau nhưng các quốc gia này đều nhằm mục đích tối đa hóa sự độc lập và cơ hội phát triển của đất nước. Mauritius thực hiện chiến lược phù thịnh, ưu tiên duy trì quan hệ tốt với Ấn Độ, còn Seychelles thực hiện chiến lược cân bằng quyền lực giữa hai cường quốc để tối đa hóa lợi ích. Trong khi đó, Sri Lanka và Maldives áp dụng chiến lược phòng bị, chấp nhận vai trò bá chủ khu vực của Ấn Độ, và coi Trung Quốc là nhân tố đối trọng đối với Ấn Độ⁽²⁰⁾.

2.5. Tác động đến sự mở rộng của Hiệp hội Hợp tác khu vực Nam Á (SAARC)

SAARC là tổ chức khu vực được thành lập để đẩy mạnh tiến độ phát triển kinh tế-xã hội và văn hóa. Cấu trúc của SAARC có tính chất liên chính phủ, và bất cứ một lĩnh vực hợp tác mới nào cũng phải có sự tán thành của các lãnh đạo các nước thành viên.⁽²¹⁾

Cạnh tranh chiến lược Ấn - Trung tác động đến sự mở rộng của SAARC. Theo đó, Trung Quốc trở thành thành viên quan sát viên SAARC vào năm 2005. Nhưng đến nay Ấn Độ luôn ngăn chặn nỗ lực của Trung Quốc trở thành thành viên chính thức của SAARC, với lý do SAARC cần nỗ lực tăng cường quan hệ với các đối tác mới, thay vì mở rộng thành viên⁽²²⁾. Tuy nhiên, nguyên nhân chính cho nỗ lực ngăn chặn Trung Quốc của Ấn Độ là do việc nước này lo ngại liên minh Trung Quốc-Pakistan sẽ càng làm suy yếu vai trò của Ấn Độ trong SAARC.

2.6. Tác động đến sự lôi kéo, tập hợp lực lượng để hình thành liên minh quân sự, củng cố sức mạnh hải quân của các quốc đảo Ấn Độ Dương

Trong bối cảnh, Ấn Độ và Trung Quốc đang nỗ lực cạnh tranh chiến lược ở các đất liền và trên biển ở Nam Á/Ấn Độ Dương, điều này khiến các quốc gia Nam Á sẽ nỗ lực cân bằng giữa xây dựng sức mạnh quốc phòng ở lục địa cũng như sức mạnh hải quân nhằm: một mặt, củng cố sức mạnh tổng hợp quốc gia để duy trì tự chủ chiến lược trong hành động; mặt khác, để thích ứng với các biến động quốc phòng và an ninh ở trên lục địa cũng như trên biển trong khu vực. Đặc biệt, Ấn Độ với tư cách là cường quốc khu vực, sẽ mở rộng phạm vi hoạt động ra toàn khu vực châu Á, với lực lượng hải quân có mặt thường xuyên ở Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, trong đó, trọng tâm là khu vực Ấn Độ Dương với vai trò là “chủ thể cung cấp an ninh ròng” ở khu vực này.

Các quốc gia trong khu vực cũng rất quan tâm việc củng cố các liên minh quân sự bằng cách ký kết các hiệp định liên minh mới, tăng cường liên kết, tập trận chung, điển hình là giữa Ấn Độ với Mỹ, Nhật Bản, Australia và một số quốc gia ở Đông Nam Á, và giữa Pakistan, Sri Lanka với Trung Quốc, Nga. Việc các nước lớn trong khu vực mở rộng phạm vi hoạt động quân sự, liên minh quân sự có thể khiến các nước nhỏ và tầm trung phải chịu áp lực bởi sự hiện diện của nhiều cường quốc khác nhau từ bên ngoài trong khu vực.

Hiện nay, Ấn Độ Dương đang trở thành địa bàn cạnh tranh chiến lược của New Delhi và Bắc Kinh, các quốc đảo trong khu vực này theo đó, bên cạnh tăng cường sức mạnh lục địa, các quốc gia sẽ đẩy mạnh gia tăng xây dựng sức mạnh biển, điển hình là Ấn Độ và các quốc đảo, duyên hải Ấn Độ Dương như Sri Lanka, Maldives, Mauritius, Seychelles,... thậm chí các quốc gia có các cảng biển quan trọng như Pakistan và Bangladesh sẽ ngày càng được nâng cao vị thế trong khu vực. Theo đó, tăng cường sức mạnh hải quân sẽ giữ tầm quan trọng đặc biệt đối với các quốc gia ven Ấn Độ Dương.

2.7. Sự hiện diện của Trung Quốc ở Nam Á đã làm thay đổi tình chất của một số cặp quan hệ trong khu vực

Trước hết, đối với cặp quan hệ Ấn Độ - Pakistan, sự xuất hiện của Trung Quốc đã và đang khiến cặp quan hệ này phát triển theo hướng tiêu cực hơn, tạo ra các “vòng tròn leo thang” căng thẳng. Tiếp đến, cạnh tranh chiến lược Ấn - Trung đã và đang khiến mối quan hệ “truyền thống, thân thiện và hữu nghị” của Ấn Độ với các quốc gia vốn được xem là “sân sau ảnh hưởng” bị lung lay. Từ lâu Ấn Độ đã đóng một vai trò chi phối trong việc định hình các cấu hình kinh tế và chính trị của hầu hết các nước

láng giềng nhỏ hơn của mình. Tuy nhiên, trong những năm qua, Trung Quốc đã mở rộng sự hiện diện của mình ở Nam Á và có quan hệ chính trị chặt chẽ hơn với các nước như Nepal và Sri Lanka. Điều này khiến Nepal, Sri Lanka và Bangladesh, những nước được xem là “đồng minh” của Ấn Độ ở Nam Á, gần đây đã nghiêng về phía Trung Quốc⁽²³⁾. Bất chấp sự phản đối của New Delhi và chính sách láng giềng trên hết của Chính phủ Narendra Modi, tất cả các quốc gia Nam Á, ngoại trừ Bhutan, đều đã tham gia sáng kiến BRI của Trung Quốc.

2.8. Tác động đến an ninh hàng hải ở khu vực Ấn Độ Dương

Ấn Độ Dương là đại dương lớn thứ ba trên thế giới và đã trở thành một khu vực cạnh tranh ngày càng tăng giữa Trung Quốc và Ấn Độ. Khi nền kinh tế, quyền lực và lợi ích của cả Ấn Độ và Trung Quốc đều gia tăng, sự cạnh tranh này gây nguy hiểm cho sự ổn định của khu vực, điều này có ý nghĩa đối với các dòng thương mại hàng hải toàn cầu.

Kết luận

Nam Á vừa là điểm hội tụ lợi ích, vừa là điểm hội tụ mâu thuẫn của Ấn Độ và Trung Quốc. Trong khi Ấn Độ muốn bảo vệ địa vị, ảnh hưởng truyền thống, lợi ích của mình, còn Trung Quốc muốn mở rộng lợi ích, không gian và sắp xếp lại trật tự khu vực, cạnh tranh với Ấn Độ. Ở khu vực này, hai nước có sự xác định lợi ích và cách thức triển khai chiến lược khác nhau. Sự gia tăng cạnh tranh chiến lược của Ấn Độ và Trung Quốc ở Nam Á với các mục tiêu và động cơ khác nhau càng khiến khu vực vốn được ví là “chiếc hộp cộng hưởng của các vấn đề an ninh” càng thêm bất ổn. Điều này đang tác động trực tiếp đến cục diện và an ninh khu vực Nam Á.

CHÚ THÍCH VÀ TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

(1) Brewster, David, 2018, *Between Giants: The Sino-Indian Cold War in the Indian Ocean*, Asia.Visions, No. 103.

(2) Jonathan Ward, 2017, *The Emerging Geopolitics of the Indian Ocean Region*, Asia Pacific Bulletin.

(3) David Brewster, 2016, *India and China: Playing 'Go' in the Indian Ocean*, The Lowy Institute, August 12.

(4) Everycrsreport.com, 2018, *China-India Great Power Competition in the Indian Ocean Region: Issues for Congress*, <https://www.everycrsreport.com/reports/R45194.html>, truy cập ngày 2/6/2021.

(5) Lê Thị Hằng Nga, Nguyễn Lê Thy Thương, 2021, *India-China Competition in South Asia Under Prime Minister Narendra Modi's Administration*, The Journal of Indian and Asian Studies, Vol. 2, No.1, pp. 1-3.

(6) Lowy Institute, 2019, *Lowy Institute Asia Power Index 2019, Lowy Institute's Engaging Asia Project, Australia, Level 3*, 1 Bligh Street, Sydney NSW 200.

(7) Nguyễn Đình Luân, Võ Minh Hùng, 2021, *Cơ sở cạnh tranh chiến lược Ấn – Trung*, trong Kỷ yếu hội thảo quốc tế *Cạnh tranh chiến lược Ấn Độ - Trung Quốc và tác động đến các nước*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, tr.34.

(8) Theo Từ điển Tiếng Việt của Viện Ngôn ngữ học biên soạn năm 2000, thì cơ chế là cách thức mà theo đó một quá trình được thực hiện.

(9) Hoàng Huệ Anh, 2021, *Cạnh tranh chiến lược Ấn – Trung*, trong Kỷ yếu hội thảo quốc tế *Cạnh tranh chiến lược Ấn Độ - Trung Quốc và tác động đến các nước*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 77-78.

(10) Jeff M. Smith, 2015, *Beware China's Grand Strategy: how Obama can set the right red line*, <https://www.foreignaffairs.com/articles/china/2015-05-20/beware-chinas-grand-strategy>, truy cập ngày 1/12/2021.

(11) pib.nic.in, 2013, *Press Release by Prime Minister's Office, "PM's Speech at the Foundation Stone Laying Ceremony for the Indian National Defence University at Gurgaon"*, <http://pib.nic.in/newsite/erelease.aspx?relid=96146>, truy cập ngày 12/2/2022.

(12) Manoj Joshi, 2018, *Fresh overtures hint at a thaw in India-China relations*, <http://www.atimes.com/fresh-overtures-hint-thaw-india-china-relations>, truy cập ngày 12/2/2022.

(13) The India Forum, 2020, *India, China and the Neighbourhood in South Asia*, <https://www.theindiaforum.in/letters/india-china-and-neighbourhood-south-asia>, truy cập ngày 12/2/2022.

(14) Brunjes et al., 2013, *China's Increased Trade and Investment in South Asia*, University of Wisconsin, Madison, p. ix.

(15) Nguyễn Xuân Trung, Nguyễn Thị Oanh, 2017, *Nhận diện và đánh giá chiến lược của Trung Quốc ở khu vực Nam Á*, Tạp chí Nghiên cứu Ấn Độ và Châu Á, số 9 (58).

(16) Jeff M. Smith, 2015, *Beware China's Grand Strategy*, <https://www.foreignaffairs.com/articles/china/2015-05-20/beware-chinas-grand-strategy>, truy cập ngày 4/1/2022.

(17) Tanvi Madan, 2021, *Major Power Rivalry in South Asia*, Paper Series on Managing Global Disorder No. 6, October, pp. 1-2.

(18) United States Institute of Peace (2020), *China's Influence on Conflict Dynamics in South Asia*, <https://www.usip.org/publications/2020/12/chinas-influence-conflict-dynamics-south-asia>, truy cập ngày 3/1/2022.

(19) Hoàng Huệ Anh, 2021, tldd, tr. 81-83.

(20) Hoàng Huệ Anh, 2021, tldd, tr. 83-84.

(21) Muhammad Jamshed Iqbal, 2006, *SAARC: Origin, Growth, Potential and Achievements*, Pakistan Journal of History and Culture, Vol.XXVII/2, Pakistan, pp.133-134.

(22) The Telegraph India online, 2018, *Nation story*, https://www.telegraphindia.com/1140320/jsp/nation/story_18098656.jsp#.WGtLh9J97cs, truy cập ngày 18/6/2021.

(23) The India Forum, 2020, tldd, ngày truy cập 28/3/2022.